

# Vận dụng các kỹ thuật dạy học phát triển tư duy trong viết văn miêu tả con vật cho học sinh lớp 4

Phạm Thị Trúc\*

\*Học viên cao học Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 02/8/2024; Accepted: 7/8/2024; Published: 14/8/2024

**Abstract:** Therefore, when teaching, teachers need to learn and flexibly apply other active teaching techniques to develop students' thinking. There are many teaching techniques that have been widely used in teaching descriptive writing such as mind map technique, revelation technique, puzzle piece technique, etc. But within the scope of this article, we present and illustrates two active teaching techniques: station-based learning technique and brainstorming technique that have been applied effectively in the step of finding and developing ideas in the process of writing a text describing an animal.

**Keywords:** Animals, students, grade 4, technology, thinking development, descriptive writing

## 1. Đặt vấn đề

Đối với môn Tiếng Việt nói chung và hoạt động viết văn miêu tả con vật ở lớp 4 nói riêng, khi dạy học giáo viên (GV) cần tìm hiểu và vận dụng linh hoạt các kỹ thuật dạy học tích cực khác nhau để phát triển tư duy cho học sinh (HS). Có nhiều kỹ thuật dạy học đã được vận dụng nhiều trong dạy viết văn miêu tả như kỹ thuật sơ đồ tư duy, kỹ thuật khai phủ bản, kỹ thuật mảnh ghép,... nhưng trong phạm vi bài viết này, chúng tôi trình bày và minh họa hai kỹ thuật dạy học tích cực đó là kỹ thuật dạy học theo trạm và kỹ thuật động não đã được áp dụng hiệu quả ở bước tìm và phát triển ý trong quy trình viết văn miêu tả con vật.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Kỹ thuật dạy học theo trạm

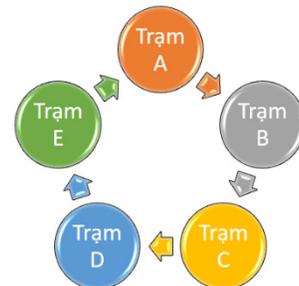
#### 2.1.1. Khái niệm

Dạy học theo trạm là cách dạy học tập trung vào khả năng làm việc độc lập của đội nhóm. Lớp học được chia thành nhiều trạm, sắp xếp ở các vị trí khác nhau trong lớp hoặc ngoài lớp, mỗi trạm sẽ có một nhiệm vụ cụ thể, độc lập hoặc không độc lập với các trạm khác. HS sau khi thực hiện xong nhiệm vụ ở mỗi trạm, sẽ luân phiên di chuyển đến các trạm tiếp theo để thực hiện nhiệm vụ khác. Khi hoàn thành nhiệm vụ sớm có thể đến các trạm chờ. Cứ như thế cho đến khi thực hiện xong nhiệm vụ ở tất cả các trạm thì sẽ lên thuyết trình, báo cáo.

#### 2.1.2. Nội dung và cách tiến hành

Đây là một kiểu dạy học mở, có nhiều cách tiến hành khác nhau, tùy theo môn, tùy theo bài. Khi dạy văn miêu tả, căn cứ vào yêu cầu cần đạt của bài học, GV có thể tổ chức cho HS hoạt động học tập tự lực

tại các vị trí trong không gian lớp học, để giải quyết các nhiệm vụ học tập. Hệ thống các trạm thường thiết kế, bố trí theo một vòng tròn khép kín trong không gian lớp học có các tài nguyên học tập cần thiết mà HS sẽ sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ tương ứng, nhằm khai thác, sử dụng và phát huy được tính tích cực, chủ động; khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; rèn luyện kỹ năng thực hành cho HS.



#### Sơ đồ 2.1. Vòng tròn học tập trong dạy học theo trạm

Hoạt động “Viết nối tiếp vòng tròn” là một hoạt động viết nối tiếp của cá nhân trong nhóm hoặc giữa các nhóm trong lớp mà ở đó, HS cùng nhau sáng tạo nên một bài văn, một câu chuyện.

GV cho câu mở đầu hoặc yêu cầu một HS hoặc một nhóm viết câu mở đầu rồi lần lượt từng cá nhân HS trong nhóm hoặc từng nhóm trong lớp viết tiếp nội dung, triển khai ý từ câu mở đầu trong một khoảng thời gian nhất định. HS sẽ luân phiên chuyển bài viết đến HS khác trong nhóm hoặc chuyển bài từ nhóm này sang nhóm khác trong lớp. Từng cá nhân hoặc nhóm sẽ đọc nội dung trước đó và viết tiếp một câu hoàn chỉnh, rồi lại chuyển tiếp cho cá nhân hoặc nhóm tiếp theo.

Hoạt động này có thể được thực hiện từ ba đến bốn vòng và tổ chức cho cá nhân hay nhóm đều tùy thuộc yêu cầu của đề bài và các yếu tố khách quan chi phối như năng lực, trình độ HS, cơ sở vật chất,... Việc HS phải tư duy lô-gic nhanh; tổng hợp và kết nối dữ liệu, nội dung ở trên rồi triển khai ý để có thể viết tiếp nội dung trong thời gian nhất định tạo cho HS sự hưng phấn tham gia hoạt động. Để tổ chức hoạt động “Viết nối tiếp vòng tròn”, GV cần phối hợp sử dụng phương pháp thảo luận nhóm và kỹ thuật dạy học theo trạm. Có hai dạng thức phổ biến cho hoạt động này:

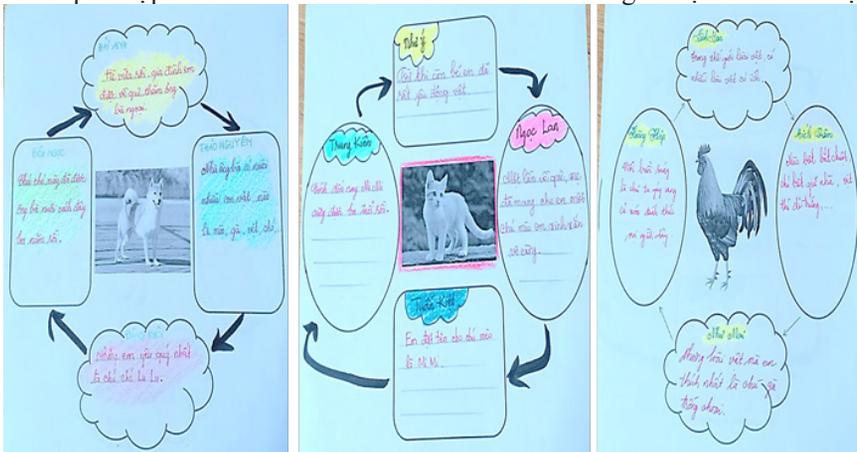
+ Một là, cá nhân viết nối tiếp trong nhóm

Nhóm gồm 4 - 6 HS. Nhóm thảo luận để đưa ra tình huống viết câu mở đoạn, dẫn dắt vào đoạn. Mỗi HS viết tiếp một câu để hoàn chỉnh đoạn. HS cuối vòng sẽ viết câu kết đoạn. Sau khi hoàn chỉnh một nhiệm vụ sẽ tiến hành thực hiện tiếp nhiệm vụ tiếp theo hoặc trường hợp 3 nhiệm vụ “đồng đẳng”, có thể tiến hành song song cùng lúc cả ba nhiệm vụ.

Ví dụ: Đề bài: Dựa vào những gợi ý dưới đây, hãy viết đoạn mở bài (theo cách mở bài gián tiếp) cho bài văn tả con chó, con mèo, con gà trống:

- a/ Chủ chó được ông ngoại tặng cho em.
- b/ Nhà em có nuôi một con mèo.
- c/ Chủ gà trống gáy vang cả xóm.

Với đề bài trên, do là đoạn mở bài, số lượng câu cần viết không nhiều nên GV có thể sử dụng nhóm 4 HS là phù hợp.

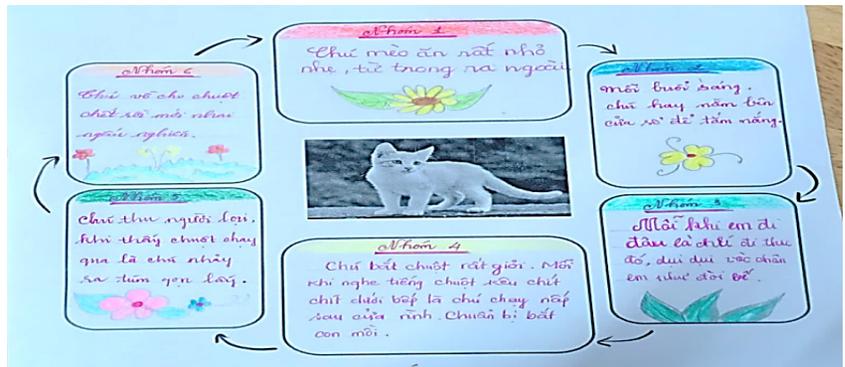


Hình 2.1. Bài thảo luận các cá nhân trong một nhóm (Trường hợp nhóm 4 HS)

+ Hai là, viết nối tiếp theo nhóm

Mỗi nhóm gồm 4 - 6 HS tùy yêu cầu đề bài. Mỗi nhóm được quyền đề xuất một đối tượng con vật được miêu tả, được giới thiệu trong câu mở đoạn do nhóm thảo luận và do thư kí nhóm viết ra. Từ câu mở đoạn, các nhóm lần lượt nối tiếp nhau, mỗi nhóm viết tiếp 01 câu để hoàn chỉnh đoạn văn. Các nhiệm vụ được thực hiện song song - các nhiệm vụ “đồng đẳng” - cho tất cả các nhóm. GV cần lưu ý thống nhất về chủ đề để đảm bảo sự tương đồng về chất của các con vật được miêu tả.

Ví dụ: Đề bài: Viết đoạn văn tả hoạt động hoặc thói quen của con vật nuôi trong nhà mà em thích (Bài tập 2, trang 98, Tiếng Việt 4, tập hai, bộ sách *Chân trời sáng tạo*)



Hình 2.2. Bài thảo luận giữa các nhóm trong lớp (Trường hợp lớp có 06 nhóm)

## 2.2. Kỹ thuật động não

### 2.2.1. Khái niệm

Động não là một kỹ thuật nhằm huy động những tư tưởng mới mẻ, độc đáo về một chủ đề của các thành viên trong thảo luận. Các thành viên được cổ vũ tham gia một cách tích cực, không hạn chế các ý tưởng nhằm tạo ra “con lốc” các ý tưởng. Kỹ thuật động não do Alex Osborn (Mỹ) phát triển, dựa trên một kỹ thuật truyền thống từ Ấn Độ.

Quy tắc của kỹ thuật động não là không đánh giá và phê phán trong quá trình thu thập ý tưởng của các thành viên; Liên hệ với những ý tưởng đã được trình bày; Khuyến khích số lượng các ý tưởng; Cho phép sự tưởng tượng và liên tưởng.

Kĩ thuật động não có thể thực hiện dưới hai hình thức “nói” và “viết” hoặc cả hai cùng lúc.

**2.2.2. Nội dung và cách tiến hành**

Khi GV ra một bài tập, yêu cầu các nhóm thảo luận để giải quyết bài tập đó. GV chia lớp thành nhiều nhóm. Lúc này, mỗi nhóm sẽ chọn ra một nhóm trưởng (người điều phối) và một thư kí, bắt đầu tiến hành thảo luận bài tập.

- **Bước 1:** Người điều phối dẫn nhập vào chủ đề và xác định rõ vấn đề cần thảo luận là gì, yêu cầu các thành viên động não suy nghĩ cách giải quyết vấn đề, có thể nói hoặc viết.

- **Bước 2:** Các thành viên nêu lên những ý kiến của mình. Nhóm trưởng điều khiển thu thập ý kiến

các thành viên. Lưu ý, trong khi thu thập ý kiến, nhóm trưởng không đánh giá hay nhận xét, mục đích là huy động nhiều ý kiến tiếp nối nhau.

- **Bước 3:** Kết thúc việc đưa ra ý kiến, nhóm tiến hành đánh giá: Lựa chọn sơ bộ các suy nghĩ, ý kiến. Đánh giá theo khả năng ứng dụng: Có thể ứng dụng trực tiếp; Có thể ứng dụng nhưng cần nghiên cứu thêm; Không có khả năng ứng dụng,... Thư kí ghi lại các ý kiến đã thống nhất.

- **Bước 4:** Rút ra kết luận, thống nhất cả nhóm.

Ví dụ: Viết đoạn văn tả đặc điểm nổi bật về hình dáng của con vật nuôi trong nhà mà em thích, trong đó có hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá (Bài tập 2, trang 94, Tiếng Việt 4, tập hai, bộ sách *Chân trời sáng tạo*).

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS thảo luận nhóm theo kĩ thuật động não, GV quan sát hỗ trợ các nhóm khi cần thiết</li> <li>- Gọi các nhóm trình bày đoạn văn của nhóm mình</li> <li>- Nhận xét chung các nhóm</li> <li>- Yêu cầu các nhóm chỉnh sửa lại đoạn văn (nếu có)</li> <li>- Gọi HS chia sẻ với bạn những điều em thích ở đoạn văn của mình hoặc của bạn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm trưởng nêu lại yêu cầu đề</li> <li>- Thảo luận thống nhất trong nhóm sẽ chọn tả con vật gì (chó, mèo, gà trống,...)</li> <li>- Các thành viên trong nhóm viết vào nháp một số đặc điểm nổi bật về hình dáng của con vật đã chọn</li> <li>- HS trong nhóm viết vào nháp</li> <li>- Nhóm trưởng tập hợp các ý kiến: Gọi các bạn nêu ý kiến của mình</li> <li>- Thống nhất chọn ra những ý kiến: đúng với chủ đề, những ý kiến giống nhau chỉ chọn 01, cách dùng từ, hình ảnh so sánh, nhân hoá phù hợp, sáng tạo,...</li> <li>- Thư kí viết thành đoạn văn hoàn chỉnh sau khi thống nhất ý kiến</li> <li>- Lần lượt các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung</li> <li>- Lắng nghe GV nhận xét, rút kinh nghiệm</li> <li>- Chỉnh sửa lại đoạn văn của nhóm cho hay hơn</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp</li> </ul>

**3. Kết luận**

Qua nghiên cứu thực trạng dạy học tập làm văn ở trường tiểu học, chúng tôi nhận thấy rằng: việc tổ chức dạy học văn miêu tả con vật cho HS lớp 4 còn nhiều hạn chế, khó khăn và chưa được chú trọng đúng mức; dẫn đến tình trạng khuôn mẫu, sáo rỗng trong kết quả và sản phẩm viết của HS. Thông qua việc đề xuất vận dụng các kĩ thuật dạy học phát triển tư duy trong viết văn miêu tả con vật cho HS lớp 4, chúng tôi hy vọng sẽ khắc phục phần nào những khó khăn, hạn chế nêu trên; đồng thời “...chú trọng yêu cầu tạo ra ý tưởng và biết cách trình bày ý tưởng một cách mạch lạc, sáng tạo và có sức thuyết phục”, đây là điểm mới trong phương pháp dạy viết của môn Tiếng Việt, Chương trình Ngữ văn 2018.

**Tài liệu tham khảo**

[1]. Đỗ Ngọc Thống, Phạm Minh Diệu (2003).

*Văn miêu tả trong nhà trường phổ thông*. NXB Giáo dục, Hà Nội.

[2]. Lê Ngọc Tường Khanh (2018). Hình thành năng lực viết sáng tạo cho học sinh tiểu học theo định hướng Chương trình Giáo dục phổ thông mới. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, (82), 21 – 38.

3. Lê Phương Nga (2019). *Bồi dưỡng học sinh giỏi Tiếng Việt ở tiểu học*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.

4. Phạm Minh Diệu (2014). Nghiên cứu phương pháp dạy học văn miêu tả ở tiểu học theo hướng đổi mới và hội nhập giáo dục. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, (339), 42 – 59.

5. Vũ Trọng Đông (2018). Tìm hiểu về viết sáng tạo và một số quan điểm dạy viết sáng tạo có thể áp dụng trong dạy học ở tiểu học. *Tạp chí Giáo dục Việt Nam*, (138), 22 – 38.